

Số: 26/2023/QĐ-TA

Thọ Xuân, ngày 06 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần những người tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Lê Minh Tiến

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 29/QĐ-TA ngày 29 tháng 6 năm 2023, đối với:

Họ và tên: **Lữ Đăng Q**; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 27/6/1990;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn C Y, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Con ông Lữ Đăng T và bà Lê Thị T1.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Hà Duyên N - Phó Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện T; Có mặt.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp:* Ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên; Có mặt.

NHẬN THẤY:

Lữ Đăng Q là người nghiện ma túy, đã tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 Thanh Hóa từ ngày 29/8/2019, đến ngày 27/8/2021 đã hoàn thành thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc theo Quyết định số 28/2019/QĐ-TA ngày 29/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, trở về địa phương và được Chủ tịch UBND xã T ra Quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định. Tuy nhiên, Lữ Đăng Q không tiến

bộ, ngày 09/6/2023 thông qua hoạt động kiểm tra người nghiện trên địa bàn, Công an xã T đã đưa Lữ Đăng Q đi xét nghiệm ma túy. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/6/2023 của Trung tâm y tế huyện T xác định: Lữ Đăng Q có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine. Theo lời khai của Lữ Đăng Q, thì Q đã sử dụng chất ma túy từ năm 2013, sau khi đi cai nghiện ma túy bắt buộc về năm 2021, thì Q vẫn sử dụng ma túy, lần gần nhất sử dụng ma túy là vào ngày 08/6/2023. Vì vậy, Lữ Đăng Q đã bị Công an xã T phối hợp với UBND xã T lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Sau đó, UBND xã T đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lữ Đăng Q theo quy định.

Ngày 23/6/2023 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có Công văn số 193/ĐN-CNBB, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lữ Đăng Q và đã chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân theo quy định.

Tại phiên họp Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lữ Đăng Q, thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Người bị đề nghị Lữ Đăng Q trình bày ý kiến: Thừa nhận có nghiện chất ma túy từ năm 2013; Sau khi đi cai nghiện ma túy bắt buộc theo Quyết định của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân về năm 2021, đến nay vẫn sử dụng ma túy, lần gần nhất sử dụng ma túy là vào ngày 08/6/2023; Đồng ý với việc bị UBND xã T lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân ý kiến, như sau:

I. Việc tuân theo pháp luật:

1. Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký:

- Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân đã thực hiện quy định tại Điều 3, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 15, 17, 18, 21 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính (gọi tắt là Pháp lệnh 03). Tuy nhiên gửi Thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát chậm 5 ngày, vi phạm khoản 1 Điều 12 Pháp lệnh 03.

- Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính quy định tại Điều 18, 21 Pháp lệnh 03.

2. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp: Người bị đề nghị đã thực hiện đầy đủ quy định của Pháp lệnh 03 và các quy định pháp luật liên quan.

II. Về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

- Về đối tượng bị đề nghị áp dụng: Lữ Đăng Quyết thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

- Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đã thực hiện theo quy định tại Điều 103, 104, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy (gọi tắt là Nghị định 116). Tuy nhiên, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội chuyển hồ sơ cho Tòa án chậm 02 ngày, vi phạm Điều 43 Nghị định 116.

- Từ phân tích trên: Đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lữ Đăng Q**, thời hạn từ 20 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Lữ Đăng Q là người nghiện ma túy (đã trên 18 tuổi); đã tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 Thanh Hóa từ ngày 29/8/2019, đến ngày 27/8/2021 thì hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện về địa phương sinh sống và được Chủ tịch UBND xã T ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quy định. Tuy nhiên, Lữ Đăng Q không tiến bộ, ngày 09/6/2023 thông qua hoạt động kiểm tra người nghiện trên địa bàn, Công an xã T đã đưa Q đi xét nghiệm ma túy tại Trung tâm y tế huyện T, xác định: Lữ Đăng Q có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine. Vì vậy, Công an xã T phối hợp với UBND xã T đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Lữ Đăng Q1. Do đó, Lữ Đăng Q thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định **tại khoản 4 Điều 32 Luật** phòng chống ma túy năm 2021; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

[2] Về thời hiệu, thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Là đảm bảo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 105, Điều 106 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

[3] Về thành phần hồ sơ; Thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lữ Đăng Q** là đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 103, khoản 2 Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 1 Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[4] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Trong thời gian qua, việc người nghiện sử dụng trái phép chất ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất trật tự trị an tại địa phương; gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong nhân dân. Vì vậy, cần thiết phải đưa **Lữ Đăng Q** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để tạo điều kiện cho được chữa bệnh, lao động, học nghề và giáo dục trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Vi phạm về về thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; Vi phạm về việc chậm giao Thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát, như ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp là có cơ sở, cần rút kinh nghiệm.

[6] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 20, Điều 23, khoản 1 Điều 24, Điều 25, 31, 32 Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, 104, khoản 2 Điều 105, Điều 106, 107 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); **Khoản 4** Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy; Điều 40, khoản 1 Điều 41, Điều 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, thấy rằng: Đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân tại phiên họp về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lữ Đăng Q** là có cơ sở, nên được chấp nhận. Thời hạn áp dụng như đề nghị là phù hợp, đủ thời gian để cai nghiện trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lữ Đăng Q**, sinh ngày 27/6/1990, nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C Y, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thanh Hóa; địa chỉ: xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **21** (hai mươi một) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc **kể từ ngày Tòa án công bố quyết định**. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện T, tỉnh Thanh Hóa, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thanh Hóa có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Phòng LĐTB&XH huyện Thọ Xuân;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thanh Hóa;
- UBND xã Thuận Minh;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ: **Lê Minh Tiến**